

Số: /QĐ-UBND

Phường Trần Nhân Tông, ngày tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt vị trí việc làm, cơ cấu viên chức các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân phường Trần Nhân Tông

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TRẦN NHÂN TÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 24/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số người làm việc đối với đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo: Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Điều lệ Trường mầm non; Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ Trường Tiểu học; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 về ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non; Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 Hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập; Thông tư số 15/2025/TT-BGD&ĐT ngày 24/7/2025 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Văn hóa - xã hội thuộc UBND phường, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập, đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 06/2024/TT-BNV ngày 28/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Căn cứ Công văn số 64/BNV-CCVC ngày 05/01/2024 của Bộ Nội vụ về việc xác định cơ cấu ngạch công chức và cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của UBND thành phố ban hành một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;

Thực hiện Công văn số 1990/UBND-NVKTGS ngày 26/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc xây dựng vị trí việc làm trong cơ quan, địa phương, đơn vị sự nghiệp công lập; Công văn số 6626/SNV-XDCQ&CTTN ngày 26/8/2025 của Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng về việc vị trí việc làm trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân phường Trần Nhân Tông, như sau:

1. Danh mục vị trí việc làm

1.1. Đối với các Trường Mầm non: Tổng số 17 vị trí việc làm, gồm:

- Vị trí việc làm lãnh đạo quản lý: 02 vị trí.
- Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: 04 vị trí.
- Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung: 08 vị trí.
- Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ: 03 vị trí.

1.2. Đối với các Trường Tiểu học: Tổng số 20 vị trí việc làm, gồm:

- Vị trí việc làm lãnh đạo quản lý: 02 vị trí.
- Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: 07 vị trí.
- Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung: 09 vị trí.
- Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ: 03 vị trí.

1.3. Đối với các Trường Trung học cơ sở: Tổng số 21 vị trí việc làm, gồm:

- Vị trí việc làm lãnh đạo quản lý: 02 vị trí.
- Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: 07 vị trí.
- Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung: 09 vị trí.
- Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ: 03 vị trí.

1.4. Đối với Trường liên cấp Tiểu học & THCS: Tổng số 18 vị trí việc làm, gồm:

- Vị trí việc làm lãnh đạo quản lý: 02 vị trí.

- Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành: 07 vị trí.
- Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung: 07 vị trí.
- Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ: 02 vị trí.

(Chi tiết theo Phụ lục 01 kèm theo)

2. Bản mô tả, khung năng lực vị trí việc làm

(Chi tiết theo Phụ lục 02 kèm theo)

Điều 2. Số lượng người làm việc, cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp

1. Số lượng người làm việc gắn với vị trí việc làm được xác định trên cơ sở số lượng người làm việc được cơ quan có thẩm quyền giao hàng năm, bảo đảm lộ trình tinh giản biên chế theo Kế hoạch tinh giản biên chế đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Việc xác định cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp trong mỗi đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm:

a) Hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc việc thực hiện các nội dung được phê duyệt tại Điều 1, Điều 2 Quyết định này đảm bảo đúng quy định.

b) Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân phường điều chỉnh Danh mục, Bản mô tả vị trí việc làm, cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp của đơn vị khi có đề xuất điều chỉnh theo quy định.

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân phường quản lý viên chức theo quy định và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, TH&THCS trên địa bàn phường có trách nhiệm:

a) Tổ chức triển khai thực hiện Đề án vị trí việc làm theo quy định.

b) Xác định số người làm việc theo từng vị trí việc làm đảm bảo không vượt quá số biên chế, số người làm việc được cấp có thẩm quyền giao hàng năm và đảm bảo thực hiện lộ trình tinh giản biên chế theo quy định.

c) Rà soát, bố trí viên chức, người lao động đảm bảo tiêu chuẩn theo vị trí việc làm đã được Ủy ban nhân dân phường phê duyệt.

d) Thực hiện việc sử dụng, quản lý viên chức theo vị trí việc làm đã được Ủy ban nhân dân phường phê duyệt; đăng ký nhu cầu tuyển dụng, sử dụng, quản lý số người làm việc theo vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền giao hàng năm theo từng vị trí việc làm.

Điều 4. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, TH&THCS trên địa bàn phường và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Sở Nội vụ TP;
- Sở Giáo dục và Đào tạo TP;
- TT Đảng ủy
- TT HĐND phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Lưu: VT, VHXXH.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hưng